TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC TRỌNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2024/HS-ST
Ngày: 09/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đăng Vương**

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông **Lê Văn Hoàng**

- Bà **Nguyễn Thị Lan Hương**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tấn** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hương** – Kiểm sát viên.

Ngày 09/01/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 245/2023/TLST-HS ngày 22/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 297/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lô Đức T**, sinh năm 1990. Nơi cư trú: tổ D, Khu C, thôn N, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Nghề nghiệp: làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: tày; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 12/12. Con ông Lô Kiến T1, sinh năm 1974 và bà Lê Thị N, sinh năm 1974. Bị cáo có vợ là Nguyễn Nhất L, sinh năm 2001 và có 02 con sinh năm 2021, nhỏ nhất sinh năm 2023. Tiền sự: không.

Tiền án: Bản án số 14/2020/HS-ST ngày 11/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, xử phạt Lô Đức T 12 tháng tù cho hưởng án treo với thời gian thử thách 24 tháng về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự, đã chấp hành xong thời gian thử thách kể từ ngày 11/3/2022.

(Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại và có mặt tại phiên tòa)

*** Bị hại:** Ông Lê Quốc K, sinh năm 1995. Nơi cư trú: 71 đường L, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác. (có mặt)

*** Những người làm chứng:** Ông Đặng Đức Q. Trú tại: tổ F, khu C, thôn N, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước nên vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 31/12/2022, Lô Đức T mang theo một con rựa phát đến nhà của Lê Quốc K tại nhà số G đường L, thị trấn L, huyện Đ

để tìm K. Tại đây T gặp Đặng Đức Q, T hỏi Q "thằng nghiện đâu rồi", Quyền trả lời "không biết".

Lúc này T thấy xe mô tô biển số 49F1-246.01 của K đang dựng bên trong phòng nên dùng rựa mang theo chém nhiều cái vào phần đầu xe khiến pha đèn xe phía trước, C đèn trước bằng nhựa Inox, ốp đầu trước và yên xe bằng da bị hư hỏng. Sau đó T phát hiện K đang trốn phía sau nhà nên T đi ra rồi dùng rựa đánh vào vai, chân K. Được mọi người can ngăn, T bỏ đi, K đến Trung tâm y tế huyện Đ điều trị.

Tại bản kết luận giám định số 83 ngày 10/3/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh L kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Quốc K tại thời điểm giám định là 02%. Tổn thương do vật sắc nhọn gây nên (sẹo sau vai phải); Tổn thương do vật sắc gây nên (sẹo gót chân trái).

Tại kết luận số 39/KL-HĐĐG ngày 12/4/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: pha đèn xe phía trước, C đèn trước bằng nhựa Inox, ốp đầu trước và yên xe bằng da của xe mô tô 49F1-246.01, tổng trị giá 639.000đồng.

Vật chứng của vụ án gồm: Đối với xe mô tô biển số 49F1-246.01 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại cho chủ sở hữu là Lê Quốc K. Đối với 01 rựa phát dài 84cm, phần cán rựa bằng gỗ, hình trụ tròn dài 48cm, đường kính 03cm, phần đầu cán rựa được quấn băng keo đen dài khoảng 24cm, phần lưỡi rựa bằng kim loại, dài 36cm là công cụ bị cáo sử dụng phạm tội hiện đang do Công an huyện Đ quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho Lê Quốc K số tiền 10.000.000đồng và anh K không yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 237/CT-VKSĐT ngày 21/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng đã truy tố bị cáo **Lô Đức T** về tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo T và đề nghị xử phạt bị cáo T từ 9 – 12 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Về trách nhiệm dân sự đề nghị giải quyết theo quy định của pháp pháp luật.

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa: bị cáo thừa nhận toàn bộ các lời khai của mình tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi phạm tội của mình đã thực hiện và đề nghị được giảm nhẹ hình phạt để sớm hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ quyền hạn quy định và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay bị cáo Lô Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Vào lúc 10giờ 30 phút, ngày 31/12/2022 do có mâu thuẫn cá

nhân nên T đã đến nhà của Lê Quốc K tại số G L, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng gây sự và có hành vi đập phá làm hư hỏng tài sản là xe mô tô biển số 49F1-246.01 của K, trị giá tài sản bị T cố ý làm hư hỏng được định giá có giá trị 639.000đồng. Tuy nhiên trước đó T đã bị xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo với thời gian thử thách 24 tháng theo bản án số 14/2020/HS-ST ngày 11/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" chưa được xóa án tích nay tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[3] Đối với hành vi gây thương tích cho Lê Quốc K theo kết luận giám định số 83 ngày 10/3/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh L kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Quốc K tại thời điểm giám định là 02% và người bị hại là anh K không yêu cầu xử lý hình sự T về hành vi này. Do vậy Công an huyện Đ đã ra quyết định xử phạt hình chính đối với T là phù hợp, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện bị cáo sống không tôn trọng, xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã thể hiện tính nguy hiểm cao cho xã hội, do vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo để răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân mà bị cáo vì bực tức việc K thường xuyên đánh đập Vũ Thị Tuyết M (là bạn xã hội của T) nên giữa T và K nhắn tin xúc phạm lẫn nhau và T đã chuẩn bị hung khí là rựa phát đi tìm gặp K để giải quyết mâu thuẫn. Hành vi của Lô Đức T thể hiện sự xem thường, bất chấp pháp luật, sẵn sàng sử dụng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn cá nhân thể hiện tính nguy hiểm cao cho xã hội. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp "phạm tội có tính chất côn đồ" theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội theo điểm b khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự *"Đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm"* là căn cứ để định tội danh nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục bồi thường thiệt hại cho người bị hại nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[6] Từ những phân tích, nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo để bị cáo có điều kiện rèn luyện, cải tạo mình trở thành một công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đối với vật chứng là 01 rựa phát dài 84cm, phần cán rựa bằng gỗ, hình trụ tròn dài 48cm, đường kính 03cm, phần đầu cán rựa được quấn băng keo đen dài khoảng 24cm, phần lưỡi rựa bằng kim loại, dài 36cm là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thụ tiêu hủy (hiện đang do Chi cục thi hành án huyện Đức Trọng giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/11/2023).

Đối với 01 xe mô tô biển số 49F1-246.01 mà bị cáo làm hư hỏng đã được Cơ quan điều tra xử lý trả lại cho người bị hại là anh Lê Quốc K. Tại phiên tòa hôm nay người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo **Lô Đức T** phạm tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"*;

- Áp dụng Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; điểm b khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lô Đức T** 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 rựa phát dài 84cm, phần cán rựa bằng gỗ, hình trụ tròn dài 48cm, đường kính 03cm, phần đầu cán rựa được quấn băng keo đen dài khoảng 24cm, phần lưỡi rựa bằng kim loại, dài 36cm (hiện đang do Chi cục thi hành án huyện Đức Trọng giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/11/2023).

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh
- Sở tư pháp tỉnh
- VKS huyện
- Cơ quan CSĐT Công an huyện
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện
- Chi cục THADS huyện
- Bị cáo
- Người tham gia tố tụng
- Lưu HS, AV

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đăng Vương